**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

--------------------

A blue logo with a letter k

Description automatically generated

**BÀI TẬP LỚN**

**MÔN: AN TOÀN & BẢO MẬT HỆ THỐNG THÔNG TIN**

***ĐỀ TÀI:***

**NGHIÊN CỨU ...**

|  |  |
| --- | --- |
| **GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN:** | **THS. NGUYỄN THỊ HỒNG LÊ** |
| **NHÓM SINH VIÊN:** | **GHI RÕ TÊN CÁC THÀNH VIÊN** |
| **LỚP:** |  |

**HÀ NỘI 03 - 2025**

**YÊU CẦU VỀ QUY CÁCH, HÌNH THỨC BÀI TẬP LỚN**

**Chú ý: Không được lạm dụng Chat bot, sử dụng quá nhiều bullet, xuống dòng liên tục, sẽ bị trừ điểm rất nặng**

1. **Bố cục bài tập lớn**

Bài tập lớn không quá 40 trang A4, không kể phụ lục. Số chương, mục tùy thuộc vào từng đề tài tuy nhiên nội dung và kết cấu của mỗi bài tập lớn bao gồm những phần sau:

* MỤC LỤC: Chỉ liệt kê các mục và tiểu mục có tối đa 4 chữ số (ví dụ: 1.1.1.1). Không liệt kê các tiểu mục có 5 chữ số trở lên (ví dụ: 1.1.1.1.1).
* DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT
* DANH MỤC HÌNH VẼ
* DANH MỤC BẢNG
* MỞ ĐẦU
* CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN: Trình bày tổng quan về đề tài. Giới thiệu về chủ đề nghiên cứu và tầm quan trọng của nó.
* CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT: Trình bày các lý thuyết, khái niệm và mô hình liên quan trực tiếp đến chủ đề nghiên cứu. Nếu nghiên cứu có sử dụng mô hình, thuật toán hoặc phương pháp cụ thể thì cần giải thích rõ ràng.
* CHƯƠNG 3. CÀI ĐẶT VÀ THỰC NGHIỆM (nếu có): Trình bày mô hình thực nghiệm, công cụ thực nghiệm. Kết quả và đánh giá thực nghiệm
* KẾT LUẬN: Tóm tắt những kết quả đạt được và rút ra kết luận từ đề tài.
* TÀI LIỆU THAM KHẢO: Danh sách các tài liệu được sử dụng và trích dẫn được sử dụng.
* PHỤ LỤC (nếu có): Bổ sung các thông tin cần thiết ngoài nội dung chính.

1. **Trình bày bài tập lớn**

Bài tập lớn phải được trình bày ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, sạch đẹp, không được tẩy xoá, có đánh số trang liên tục từ phần **Mục lục** đến hết phần **Tài liệu tham khảo**, (không được dùng các ký hiệu khác chữ số để đánh số trang).

* 1. **Soạn thảo văn bản**

Phần nội dung của bài tập lớn sử dụng chữ Time New Roman cỡ 13 hoặc 14; giãn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 2 cm; lề dưới 2 cm; lề trái 3 cm; lề phải 2 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía dưới mỗi trang giấy. Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang.

* 1. **Bảng biểu, hình vẽ, phương trình**

Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ, công thức phải gắn với số chương; ví dụ: Hình 1.1 có nghĩa là hình thứ 1 trong Chương 1. Mọi đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ, ví dụ: “Nguồn: Cục an toàn thông tin, 2025”. Nguồn được trích dẫn phải được liệt kê chính xác trong danh mục Tài liệu tham khảo. Tên của bảng biểu ghi phía trên bảng, tên của hình vẽ ghi phía dưới hình.

* 1. **Viết tắt**

Không lạm dụng việc viết tắt trong bài tập lớn. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong bài tập lớn. Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong bài tập lớn. Sau đó phải đưa vào danh mục từ viết tắt.

* 1. **Tài liệu tham khảo và cách trích dẫn**

Mọi ý kiến, khái niệm có ý nghĩa, mang tính chất gợi ý không phải của riêng sinh viên và mọi tham khảo khác phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong danh mục.

Trích dẫn trong bài (theo footnotes) được trình bày theo cú pháp sau:

*[n] Tên tác giả, tên sách, tên nhà xuất bản, nơi xuất bản, trang trích dẫn.*

Trong đó n là số thứ tự tài liệu tham khảo. Nếu là link website thì chỉ rõ ngày tham khảo.

* 1. **Phụ lục của bài tập lớn**

Phụ lục bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc bổ trợ cho nội dung bài tập lớn như số liệu, mẫu biểu, hình ảnh, ...